

Số: 10/2025/QĐST-DS

CL, ngày 20 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 380/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1961; địa chỉ: 482/3 ấp PĐB, xã PP1, huyện CL, tỉnh BT.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1962; địa chỉ: 505/3 ấp PĐB, xã PP1, huyện CL, tỉnh BT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Kim L có nghĩa vụ trả lại cho bà Trần Thị T số tiền hụi là 461.000.000 đồng (bốn trăm sáu mươi một triệu đồng).

Hình thức trả: Bà T đồng ý để bà L trả dần hàng tháng. Tức là hàng tháng bà L phải có nghĩa vụ trả cho bà T 3.000.000 đồng/tháng, thời hạn trả được tính từ ngày 01/03/2025 Al hàng tháng cho đến khi trả tất số tiền trên.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là $461.000.000 \text{đồng} \times 2,5\% = 11.220.000 \text{đồng}$.

Bà Nguyễn Thị Kim L tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 11.220.000đồng. Nhưng bà L là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí theo qui định tại Điều 12 Nghị quyết 326 nên bà L không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG

